

Số: 841/TTr-CP

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá

Kính gửi:

- Quốc hội;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Chính phủ kính trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã giao Bộ Chính trị chỉ đạo Đảng ủy Chính phủ “... *khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các VBQPPL để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương,...*”.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó Bộ Chính trị quán triệt thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp: “...*Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính*”.

- Mục IV Kết luận 155/KL-TW ngày 17/5/2025 Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính từ nay đến 30/6/2025 giao nhiệm vụ trọng tâm: “*Rà soát chương trình xây dựng pháp luật để tiến hành sửa đổi, bổ sung các quy định, pháp luật có liên quan trong năm 2025*”.

- Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đã đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan thanh tra theo 2 cấp ở Trung ương và địa phương, trong đó: *“Kết thúc hoạt động Thanh tra các bộ để sắp xếp, tổ chức lại thành các cục thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo lĩnh vực thuộc Thanh tra Chính phủ.*

b) Căn cứ pháp lý

- Ngày 16/6/2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết 203/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp trong đó quy định kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện trong cả nước từ ngày 01/7/2025 và tổ chức các đơn vị hành chính địa phương thành hai cấp.

- Tại khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: *“2. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”* và tại khoản 2 Điều 13 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định: *“2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Tổng Kiểm toán nhà nước, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản hoặc ủy quyền ban hành văn bản để giải quyết các vấn đề phát sinh khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình”.*

- Điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: *“1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:...b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn”.*

- Tại điểm a khoản 1 Mục II Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp kèm theo Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ: *“Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bộ, ngành trung ương chủ động đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn giải quyết các vấn đề liên quan đến sắp xếp ĐVHC, kết*

thúc hoạt động của ĐVHC cấp huyện và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm sau sắp xếp ĐVHC, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động thông suốt, không gián đoạn, không có khoảng trống pháp lý. Đồng thời, hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện liên quan đến công việc của bộ, ngành trung ương”.

- Tại khoản 1 Điều 50 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 quy định: “1. Trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với các nguyên tắc quy định tại các điều 11, 12, 13, 14 và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này.”.

- Tại khoản 1 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 quy định: “1. Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ chưa phù hợp với quy định của Luật này thì phải điều chỉnh thống nhất với quy định của Luật này trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.”.

- Tại Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 đã quyết nghị: “1. Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.”.

- Tại khoản 3 mục II kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ban hành kèm theo Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 15/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ đã giao: “Rà soát tổng thể các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để điều chỉnh thống nhất với nguyên tắc phân định thẩm quyền, quy định về phân quyền, phân cấp tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương”.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 19/6/2023, Luật Giá số 16/2023/QH15 được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024 thay thế Luật Giá số 11/2012/QH13 đã góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật dân sự kinh tế. Luật Giá năm 2023 ban hành đã tạo khung pháp lý đầy đủ cho công tác quản lý, điều hành giá; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương của Đảng về nguyên tắc quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của nhà nước nhất là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, hướng đến thực hiện các mục tiêu hài hòa lợi ích của doanh nghiệp sản xuất, người dân và nhà nước, góp phần kiểm soát lạm phát mục tiêu, ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển bền vững và tăng trưởng xanh.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước trong việc hoàn thiện thể chế đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp với mô hình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy Nhà nước ở trung ương và địa phương, tạo hành lang pháp lý, kịp thời xử lý những vấn đề thực tiễn, tháo gỡ “điểm nghẽn” về thể chế, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, để hoàn thiện hành lang pháp luật về giá nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới thì việc ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá 2023 là cần thiết, cấp thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

- Thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan; không để gián đoạn công việc, không để chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội, người dân, doanh nghiệp khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, tạo hành lang pháp lý, kịp thời xử lý những vấn đề thực tiễn, tháo gỡ “điểm nghẽn” về thể chế.

- Tiếp tục rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Quan điểm xây dựng dự án, dự thảo văn bản

- a) Thể chế các quan điểm chỉ đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng, tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp gắn với đẩy mạnh phân

cấp, phân quyền cho địa phương; sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan thanh tra theo 2 cấp ở Trung ương và địa phương.

b) Kế thừa, phát huy và hoàn thiện những quy định tại Luật giá và các Luật chuyên ngành có quy định về giá bảo đảm phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, rà soát, xác định rõ những nội dung, phạm vi vấn đề cần sửa đổi, bổ sung để khắc phục, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh đang gặp phải.

c) Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của Luật này với hệ thống pháp luật, phù hợp với các cam kết quốc tế.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

Công tác tổ chức xây dựng Luật được thực hiện theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật gồm:

1. Tổng kết thi hành Luật Giá năm 2023, lấy ý kiến rộng rãi Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam) và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan thông qua các hình thức: Gửi văn bản lấy ý kiến (tại văn bản số 12497/BTC-QLG ngày 14/8/2025); đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính để lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định. Trao đổi, thảo luận chuyên đề với đơn vị chuyên môn thuộc một số Bộ, ngành có phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Giá.

2. Ngày 4/9/2025, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá và có báo cáo thẩm định số 394/BC-BTP ngày 8/9/2025. Theo đó, báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp đã khẳng định dự thảo Luật không có quy định trái với Hiến pháp; về cơ bản đã bảo đảm tính hợp pháp, tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Ngày 13/9/2025, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì cuộc họp Chính phủ chuyên đề pháp luật và cho ý kiến đối với Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã có Nghị quyết số 290/NQ-CP ngày 19/09/2025 để chỉ đạo việc rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện Dự án Luật.

4. Ngày 13/9/2025, Văn phòng Quốc hội có Thông báo số 3358/TB-VPQH thông báo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ có liên quan khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hồ sơ các dự án Luật trong đó có Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá theo quy định để gửi các cơ

quan của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến; đồng thời cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng dự án Luật căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên cơ sở Tờ trình số 759/TTr-CP ngày 8/9/2025 của Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: bỏ nội dung quy định thanh tra chuyên ngành về giá bảo đảm phù hợp với Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025; bỏ phạm vi điều chỉnh là “người tiêu dùng” do các chủ thể “cơ quan, tổ chức, cá nhân” đã bao hàm “người tiêu dùng”.

- Đối tượng áp dụng: Giữ nguyên nội dung như đang quy định tại Luật Giá số 16/2023/QH15.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá bao gồm 02 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Luật Giá số 16/2023/QH15

Điều 2. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

Các nội dung tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 gồm một số nội dung sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ chi tiết cụ thể như sau:

3.1. Những nội dung sửa đổi, hoàn thiện

Dự thảo Luật sửa đổi, hoàn thiện các nhóm nội dung sau:

3.1.1. Về bình ổn giá

Đối với hoạt động bình ổn giá của Nhà nước, tại Luật Giá 2023 đã phân định rõ thẩm quyền của Chính phủ, các bộ ngành và UBND cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện bình ổn giá, trong đó đối với việc bình ổn giá khi cơ quan có thẩm quyền ban bố tình trạng khẩn cấp, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ có biến động bất thường tại phạm vi địa phương sẽ do các sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá chủ trì tham mưu gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định.

Trên cơ sở đó, trách nhiệm tổ chức thực hiện do các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai trên cơ sở phân công của UBND cấp tỉnh.

Thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo Nghị quyết số 203/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2025, trong đó quyết nghị kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện trong cả nước từ ngày 1/7/2025, Chính phủ quy định tại điều 32 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 chuyển trách nhiệm tổ chức triển khai bình ổn giá của UBND cấp huyện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Giá chuyển xuống cho UBND cấp xã thực hiện.

Tại Khoản 1 Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025 quy định: *“1. Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này”*. Đồng thời, tại Khoản 2 Điều 44 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định Nghị định này hết hiệu lực kể từ ngày 01/03/2027.

Theo đó, để thống nhất trong hệ thống pháp luật và đảm bảo không có khoảng trống pháp lý khi Nghị định số 125/2025/NĐ-CP hết hiệu lực kể từ ngày 01/03/2027, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Giá năm 2023 theo như nội dung quy định hiện hành tại Nghị định số 125/2025/NĐ-CP.

3.1.2. Về Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá

Sửa đổi tên một số hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và thẩm quyền, hình thức định giá tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá để phù hợp với quy định tại một số pháp luật chuyên ngành mới được sửa đổi, bổ sung cũng như trên cơ sở khắc phục vướng mắc của một số địa phương và bộ, ngành trong quá trình triển khai thực hiện công tác định giá Nhà nước, cụ thể:

(i) Số thứ tự 2 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Ngày 30/11/2024, Quốc hội thông qua Luật Điện lực số 61/2024/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2025, trong đó tại khoản 3 Điều 79 đã sửa đổi, bổ sung mục 2 Phụ lục số 02 của Luật Giá 2023 quy định dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện do Bộ Công Thương định giá cụ thể. Đồng thời, căn cứ Khoản 1 Điều 41 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công

nghiệp và thương mại quy định như sau: “1. *Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về định giá cụ thể dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện theo quy định tại khoản 3 Điều 79 Luật Điện lực năm 2024 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện*”. Do đó, để đảm bảo đồng bộ với Luật Điện lực, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 2 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hóa, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hóa lỏng cho sản xuất điện do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể.

(ii) Số thứ tự 7 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Để bảo đảm đồng bộ với Luật thay thế Luật Hàng không dân dụng Việt Nam cũng sẽ được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 7 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng điều chỉnh lại tên dịch vụ:

(iii) Số thứ tự 8 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

- Dịch vụ kiểm định phương tiện vận tải: Trong các dịch vụ kiểm định phương tiện vận tải được quy định tại số thứ tự 8 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 có những loại hình dịch vụ không phải dịch vụ thiết yếu, xã hội hóa cao với sự tham gia của các tổ chức đăng kiểm tư nhân hoặc các tổ chức đăng kiểm nước ngoài được tham gia cung cấp dịch vụ trên lãnh thổ Việt Nam, như: dịch vụ kiểm định phương tiện vận tải các tổng hành, hệ thống linh kiện, phụ tùng của phương tiện giao thông; phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác, vận chuyển trên biển; phương tiện, thiết bị xếp dỡ, thi công chuyên dùng; máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động trong giao thông vận tải và trang bị, thiết bị kỹ thuật chuyên dùng. Do các dịch vụ trên không có tính chất độc quyền trong mua, bán, cũng không ảnh hưởng đến kinh tế xã hội, đời sống của người dân, hoạt động sản xuất kinh doanh, nên Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, hoàn thiện danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 8 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 điều chỉnh danh mục dịch vụ kiểm định phương tiện vận tải, tập trung chủ yếu công tác quản lý, đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật cho các phương tiện khi tham gia giao thông. Cụ thể là dịch vụ kiểm định, miễn kiểm định lần đầu đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; chứng nhận xe cơ giới, xe máy chuyên dùng cải tạo do Bộ Xây dựng định giá tối đa.

- Dịch vụ kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động: Tại số thứ tự 8 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá năm 2023 đang giao cho 02 Bộ định khung giá gồm: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội định khung giá *Dịch vụ kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động* và giao Bộ Công Thương định khung giá *Dịch vụ kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp*. Tuy nhiên, qua rà soát pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, hiện đang phân công cho 06 Bộ (sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy) thẩm quyền cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động (quy định tại Phụ lục Ib ban hành kèm theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động). Do đó, để đồng bộ giữa các văn bản quy phạm pháp luật, thống nhất với thẩm quyền quản lý chuyên ngành, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 8 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng dịch vụ kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động do các Bộ, ngành theo phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực quy định tại pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động định khung giá.

- Dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện: Qua rà soát Luật Điện lực năm 2024 giao Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định danh mục thiết bị, dụng cụ điện phải kiểm định, theo đó ngày 01/2/2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 02/2025/TT-BCT quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực, trong đó quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật 06 thiết bị, dụng cụ điện. Các thiết bị này là yếu tố quyết định để truyền tải, phân phối điện từ nơi sản xuất đến nơi sử dụng điện. Việc kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện này với mục tiêu bảo đảm các thiết bị vận hành an toàn và an toàn cho người làm công tác quản lý vận hành công trình điện lực. Qua đó việc cung cấp điện được an toàn, ổn định, bảo đảm an ninh năng lượng, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế; bảo đảm an ninh, quốc phòng. Tuy nhiên, hiện chưa có quy định về việc định giá dịch vụ trên nên các tổ chức kiểm định và tổ chức quản lý vận hành, sử dụng các thiết bị, dụng cụ điện thuộc danh mục phải kiểm định theo quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BTC đều gặp khó khăn, vướng mắc, lúng túng trong việc xác định giá thực hiện dịch vụ; nhiều tổ chức kiểm định chào giá dưới mức

chi phí thực hiện dịch vụ và nhiều tổ chức quản lý vận hành, sử dụng các thiết bị, dụng cụ điện thuộc danh mục phải kiểm định lựa chọn giá thấp nhất nên chất lượng dịch vụ không đảm bảo, tiềm ẩn nguy cơ không bảo đảm cho hệ thống điện vận hành an toàn, ổn định và mất an toàn cho người quản lý, vận hành công trình điện lực....

Qua rà soát tiêu chí hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thì đây là dịch vụ có thị trường cạnh tranh hạn chế và ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội, đời sống người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với tiêu chí hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá quy định tại điểm d khoản 1 Điều 21 Luật Giá năm 2023, đồng thời dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện thuộc công trình điện lực do Nhà nước độc quyền quản lý, vận hành. Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024, để bảo đảm an ninh năng lượng, Nhà nước độc quyền vận hành nhà máy điện hạt nhân, nhà máy thủy điện chiến lược đa mục tiêu; lưới điện truyền tải quan trọng từ cấp điện áp 220kV trở lên theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ quyết định; lưới điện truyền tải do Nhà nước đầu tư xây dựng và trong các nhà máy điện, lưới điện truyền tải này có đủ 6 thiết bị, dụng cụ điện thuộc danh mục phải kiểm định theo Thông tư số 02/2025/TT-BTC.

Để tháo gỡ khó khăn vướng mắc hiện nay, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ sung dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện vào danh mục hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá do Bộ Công Thương định khung giá.

(iv) Số thứ tự 14 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Tại số thứ tự 14 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 quy định *Dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam* do Bộ Tài chính định khung giá, giá tối đa, giá cụ thể (tùy dịch vụ):

Qua rà soát theo quy định tại Khoản 19 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính) quy định: “1. *Hoạt động bù trừ, xác định nghĩa vụ thanh toán tiền và chứng khoán được thực hiện thông qua Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc công ty con của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam*”. Tại Khoản 65 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số khoản của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP: “Sau khi công ty con của VSDC được thành lập để thực hiện hoạt động bù

trừ giao dịch chứng khoán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm, việc thực hiện hoạt động bù trừ, xác định định nghĩa thanh toán giao dịch chứng khoán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm theo quy định tại Nghị định này do công ty con thực hiện trên cơ sở phân công của VSDC”. Để đảm bảo đồng bộ với quy định pháp luật nêu trên, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ sung tên danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 14 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng: Dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và công ty con.

(v) Số thứ tự 16 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

- Hàng dự trữ quốc gia (trừ các trường hợp thực hiện mua theo hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, bán theo hình thức đấu giá theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia và hàng dự trữ quốc gia thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh): Theo quy định tại Khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu số 90/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, có 10 hình thức lựa chọn nhà thầu bao gồm: Chỉ định thầu, lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, đặt hàng, mua sắm trực tiếp, đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, đấu thầu hạn chế, tự thực hiện, tham gia thực hiện của cộng đồng, đàm phán giá; bổ sung 02 hình thức “đàm phán giá, đặt hàng” so với Luật Đấu thầu 2013. Để có cơ sở cho các đơn vị thực hiện định giá hàng dự trữ quốc gia, cần quy định cụ thể trường hợp thực hiện định giá hàng dự trữ quốc gia, trên cơ sở kế thừa từ Luật Giá năm 2023, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 16 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng quy định cụ thể việc định giá đối với hàng dự trữ quốc gia trong trường hợp thực hiện mua theo hình thức chỉ định thầu; mua, bán trực tiếp rộng rãi của mọi đối tượng, bán chỉ định.

- Hàng dự trữ quốc gia thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Để đảm bảo thống nhất với quy định pháp luật về đấu thầu và dự trữ quốc gia, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, hoàn thiện danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 16 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng quy định Bộ Quốc phòng, Bộ Công an định giá cụ thể để thực hiện mua, bán hàng dự trữ quốc gia thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Dự trữ quốc gia đối với *hàng dự trữ quốc gia thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh (trừ các trường hợp thực hiện mua theo hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, bán theo hình thức đấu giá theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia).*

(v) Số thứ tự 17 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

- Để đảm bảo đồng bộ với Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 17 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành (không bao gồm dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt), sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở trung ương do Bộ Tài chính định giá tối đa, các cơ quan, tổ chức ở trung ương định giá cụ thể. Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể.

- Thực hiện Nghị quyết số 71- NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục, đào tạo, trong đó liên quan đến nội dung về giá trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và để thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 5 Dự thảo Luật Giáo dục nghề nghiệp sửa đổi: *“Nhà nước thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp gắn với kết quả đầu ra không phân biệt hình thức sở hữu, ưu tiên đối với các ngành, lĩnh vực trọng điểm, ngành, nghề đặc thù, thuộc lĩnh vực kinh tế mũi nhọn hoặc có nhu cầu cao nhưng khó xã hội hóa theo kết quả đầu ra”*, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ sung dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp thực hiện đặt hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về giáo dục, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

(vi) Số thứ tự 19, 20, 21 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Tại số thứ tự 19, 20, 21 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 quy định 03 nhóm *Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập; Dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập; Máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn, Dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại Đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên do Nhà nước định giá theo 02 cấp (Bộ Y tế định giá tối đa, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể).*

Thực hiện chủ trương tăng cường phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, để đảm bảo thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công; tăng

cường tính chủ động, đảm bảo điều chỉnh linh hoạt, kịp thời của địa phương, đơn vị thì việc định giá lĩnh vực này đề nghị thực hiện thống nhất theo một cấp định giá, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 19, 20, 21 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng định giá một cấp. Theo đó, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Y tế sẽ quyết định hoặc phân cấp quyết định cho đơn vị trực thuộc Bộ; còn lại phân cấp cho địa phương thực hiện.

(vii) Số thứ tự 26 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Để đảm bảo đồng bộ với Luật Tài sản công và Luật Nhà ở, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 26 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng điều chỉnh tên danh mục nhà ở công vụ, nhà ở xã hội thuộc tài sản công, Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư đối với nhà chung cư thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn, Nhà ở, dịch vụ khác thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về nhà ở.

(viii) Số thứ tự 27 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Để đảm bảo đồng bộ với quy định về đặt hàng, giao nhiệm vụ sản xuất quốc phòng được quy định tại Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp số 38/2024/QH15, Luật Đấu thầu (được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15), Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 27 và tách thành hai mục riêng về hàng hóa, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ quốc phòng và hàng hóa, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ an ninh tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 như sau: (i) *Hàng hóa, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ quốc phòng thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị, doanh nghiệp quốc phòng hoặc cơ sở công nghiệp quốc phòng nòng cốt hoặc cơ sở huy động, cơ sở công nghiệp động viên hoặc tổ hợp công nghiệp quốc phòng theo quy định của Luật Công nghiệp quốc phòng và động viên công nghiệp (trừ danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện đặt hàng do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định của pháp luật về đấu thầu) do Bộ Quốc phòng định giá cụ thể theo thẩm quyền;* (ii) *Hàng hóa, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ an ninh thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Công an hoặc Hệ thống cơ sở công nghiệp an ninh theo quy định của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp do Bộ Công an định giá cụ thể theo thẩm quyền.*

(ix) Số thứ tự 37 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại Luật Bảo vệ môi trường

và pháp luật về cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước (tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP) thì dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện theo phương thức đấu thầu hoặc đặt hàng; trường hợp đặt hàng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể (như các sản phẩm, dịch vụ công khác thực hiện theo phương thức đặt hàng); trường hợp thực hiện theo quy định pháp luật về đấu thầu thì giá dịch vụ xác định theo quy định về đấu thầu. Để thống nhất một cách hiểu và tránh vướng mắc do quy định pháp luật không rõ ràng, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá số thứ tự 37 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 theo hướng bổ sung chú thích việc định giá tối đa không áp dụng đối với trường hợp thực hiện lựa chọn chủ đầu tư theo pháp luật về đấu thầu để thuận lợi trong triển khai thực hiện.

(x) Số thứ tự 42 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023

Tại số thứ tự 42 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023 quy định *Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước* do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể: Thực hiện chủ trương tăng cường phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền đảm bảo phù hợp quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực tiễn quản lý nhà nước tại địa phương, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa dịch vụ do nhà nước định giá theo hướng: *Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước (trừ trường hợp áp dụng theo pháp luật về đấu giá)* do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp định giá cụ thể áp dụng tại đơn vị trên địa bàn.

3.1.3. Về thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá

- Về thanh tra về giá, thẩm định giá: Ngày 25/6/2025, Quốc hội đã thông qua Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 trong đó điều chỉnh toàn diện hệ thống cơ quan thanh tra theo hướng tinh gọn. Để đồng bộ với pháp luật về thanh tra mới ban hành, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung khoản 5 Điều 3 tại dự thảo Luật để dẫn chiếu việc thực hiện thanh tra về giá, thẩm định giá thực hiện theo quy định của pháp luật về Thanh tra.

- Về kiểm tra chuyên ngành về giá: Tại dự thảo Luật thay thế các cụm từ quy định nội dung về “kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá” bằng các cụm từ quy định về “kiểm tra chuyên ngành về giá, thẩm định giá” và sửa đổi nội dung thời hạn kiểm tra để phù hợp với quy định tại Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 5/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên

ngành. Các nội dung khác giữ nguyên như quy định tại Luật Giá 2023 vì thực tế trong quá trình triển khai thực hiện kiểm tra chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá từ khi Luật Giá 2023 ban hành đến nay chưa nhận được ý kiến về khó khăn, vướng mắc.

Quá trình thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về thẩm định giá trong thời gian qua bên cạnh những kết quả đã đạt được cũng phát sinh một số khó khăn, vướng mắc nhất định cùng với việc phát triển nóng về số lượng các doanh nghiệp thẩm định giá lại không đi đôi với chất lượng dịch vụ thẩm định giá, việc vi phạm các quy định về chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của thẩm định viên về giá và doanh nghiệp thẩm định giá đôi khi vẫn diễn ra; xuất hiện cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp thẩm định giá, trong đó có cạnh tranh không lành mạnh về giá dịch vụ thẩm định giá. Một số doanh nghiệp thẩm định giá thường xuyên thay đổi người đại diện theo pháp luật, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, cũng như kiểm soát chất lượng hoạt động của chính doanh nghiệp. Tình trạng cho thuê thẻ, mượn thẻ thẩm định về giá; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nói chung và công tác thanh kiểm tra nói riêng còn hạn chế. Vì vậy, để tăng cường công tác quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá, tại Luật Giá 2023 đã quy định một Chương riêng quy định thanh tra chuyên ngành về giá, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá. Đồng thời, Bộ Tài chính theo thẩm quyền đã ban hành hệ thống 11 Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam.

Hiện nay, hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực giá, thẩm định giá được thực hiện theo quy định của Luật giá và Thông tư 28/2024/TT-BTC; thực tế các Bộ, ngành, địa phương đã triển khai hoạt động này trong năm 2024 (từ khi Luật Giá 2023 có hiệu lực) đảm bảo hiệu quả, kịp thời phát hiện các sai phạm và xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về giá, thẩm định.

3.1.4. Về tên gọi của các cơ quan có thẩm quyền bị thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước

Căn cứ Nghị quyết số 176/2025/QH15 ngày 18/02/2025 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung tên gọi của các cơ quan có thẩm quyền bị thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước tại Luật Giá 2023 gồm các bộ trước đây là Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông nay các chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về giá được chuyển sang cho Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học

và Công nghệ (sửa đổi tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá).

3.2. Những nội dung bổ sung

Dự thảo Luật bổ sung dịch vụ hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước vào Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và thẩm quyền định giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể tại số thứ tự 43 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật Giá 2023.

Trong thời gian vừa qua, một số địa phương (Sơn La, Thái Bình, Hậu Giang) có vướng mắc liên quan đến việc thu tiền dịch vụ này. Hiện nay, tại các Ban quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế đang thực hiện thu tiền dịch vụ theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ. Tại điểm d khoản 2 Điều 69 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý khu kinh tế: “*Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại khu kinh tế trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật*”. Theo đó, dịch vụ hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế bao gồm các dịch vụ: hệ thống đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, xử lý nước thải, chất thải và các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khác. Ngoài ra, Sở Tài chính Hà Nội có ý kiến rà soát trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay, ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước còn có khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và đề nghị bổ sung vào danh mục định giá Nhà nước đối với khu công nghệ cao, cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 25 Luật Công nghiệp công nghệ số quy định: “*Kết cấu hạ tầng khu công nghệ số tập trung được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì được quản lý, sử dụng và khai thác theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công*”.

Trên cơ sở ý kiến của địa phương và để đảm bảo đồng bộ hệ thống pháp luật, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét bổ sung dịch vụ hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước vào Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và thẩm quyền định giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể. Với lý do dịch vụ này gắn với khu vực hạ tầng cụ thể, không có cạnh tranh (các đối tượng trong khu vực chỉ sử dụng hạ tầng trong khu vực) nên đáp ứng tiêu chí tại điểm d khoản 1 Điều 21 Luật Giá.

3.3. Những nội dung lược bỏ

Dự thảo Luật lược bỏ 3 nội dung:

3.3.1. Về điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá

Dự thảo Luật lược bỏ điều kiện không cần thiết, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá để tạo thuận lợi cho các tổ chức thực hiện.

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Bộ Chính trị đã có chủ trương xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý và thực hiện chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bỏ nội dung “*Doanh nghiệp thẩm định giá là doanh nghiệp được thành lập, đăng ký ngành, nghề kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp*” tại khoản 1 Điều 48 của Luật Giá 2023 và lược bỏ nội dung “người đại diện theo ủy quyền của của tổ chức góp vốn phải là người có thể thẩm định viên về giá đăng ký hành nghề thẩm định giá tại doanh nghiệp;” giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với tổ chức góp vốn.

3.3.2. Về thanh tra chuyên ngành về giá

Thực hiện Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả đã đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan thanh tra theo 2 cấp ở Trung ương và địa phương, trong đó: “*Kết thúc hoạt động Thanh tra các bộ để sắp xếp, tổ chức lại thành các cục thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo lĩnh vực thuộc Thanh tra Chính phủ*”. Theo đó, tại Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 không còn quy định cơ quan thanh tra của bộ, cơ quan ngang bộ.

Để đồng bộ với Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2025, Chính phủ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bãi bỏ các quy định về thanh tra chuyên ngành về giá tại các điều khoản quy định về nhiệm vụ quyền hạn của Bộ Tài chính và tại các điều 67, 68, 69, 70, 71 để đồng bộ với Luật Thanh tra năm 2025.

3.3.3. Bãi bỏ Khoản 8 và khoản 9 Điều 73 để đồng bộ với Luật Điện lực năm 2024, Luật Công chứng năm 2024

(i) Luật Điện lực số 28/2004/QH11 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 24/2012/QH13, Luật số 28/2018/QH14, Luật số 03/2022/QH15, Luật số 16/2023/QH15 và Luật số 35/2024/QH15) hết hiệu lực từ ngày Luật Điện lực số 61/2024/QH15 có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 81 của Luật này. Do đó, Chính phủ đề xuất bãi bỏ khoản 8 Điều 73 của Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023.

(ii) Ngày 26/11/2024, Quốc hội thông qua Luật Công chứng số 46/2024/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Theo đó, Luật Công chứng số 53/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 28/2018/QH14 và Luật số 16/2023/QH15 đã hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 6, 7, 9, 11, 12 và 14 Điều 76 của Luật này”. Vì vậy, Chính phủ đề xuất bãi bỏ khoản 9 Điều 73 của Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023.

4. Về thủ tục hành chính, phân quyền, phân cấp và các nội dung khác

4.1. Về thủ tục hành chính

Tại dự thảo Luật lược bỏ điều kiện không cần thiết, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá để tạo thuận lợi cho các tổ chức thực hiện. Theo đó, đã cắt giảm điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, trong đó bãi bỏ quy định trường hợp thành viên góp vốn là tổ chức thì người đại diện theo ủy quyền của tổ chức góp vốn phải là người có thể thẩm định viên về giá giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với tổ chức góp vốn. Hiện thủ tục hành chính đăng ký cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính được Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố tại Quyết định số 1709/QĐ-BTC ngày 22/7/2024. Qua rà soát quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá dự kiến sửa đổi tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá thì các quy trình, cách thức thực hiện thủ tục hành chính vẫn giữ nguyên không thay đổi, đồng thời giảm bớt điều kiện về người ủy quyền của tổ chức góp vốn phải là người có thể thẩm định viên về giá đăng ký hành nghề tại doanh nghiệp, qua đó giảm bớt chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

4.2. Về phân quyền, phân cấp

Tại dự thảo Luật không phát sinh nội dung về phân quyền, phân cấp do Luật Giá năm 2023 đã quán triệt đầy đủ chủ trương về tăng cường phân cấp, phân quyền từ trung ương xuống địa phương và theo ngành lĩnh vực trong quản lý nhà nước về giá, theo đó Chính phủ sẽ định hướng các mục tiêu quản lý, điều hành giá chung; thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, điều tiết giá, quản lý thẩm định giá sẽ do

các Bộ, ngành, địa phương triển khai nhằm đảm bảo tăng cường phân công, phân cấp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

4.3. Về các nội dung khác

Tại Dự thảo Luật không phát sinh các nội dung quy định mới về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do tại Luật Giá năm 2023 đã quy định việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giá, bao gồm: xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, hệ thống thông tin giá điện tử và cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trung ương và địa phương được quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật giá.

Dự thảo Luật cũng không phát sinh các nội dung quy định về bình đẳng giới và quy định về chính sách dân tộc; không có quy định làm ảnh hưởng hoặc không bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh.

Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc (kèm theo).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA (NẾU CÓ)

- Về nguồn nhân lực: Việc thực hiện chính sách này không làm phát sinh thêm nhân lực mới của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Việc thực hiện các quy định tại dự thảo Luật bảo đảm không tăng tổ chức, biên chế theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017.

- Về kinh phí thực hiện: Kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành Luật sau khi được ban hành bao gồm: (i) Kinh phí xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Luật; (ii) Kinh phí cho tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật và (iii) Kinh phí tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thi hành Luật. Các khoản kinh phí này không phát sinh đáng kể so với các năm trước vì đây là các công việc quản lý nhà nước thường xuyên.

VI. THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁ SỐ 16/2023/QH15

1. Về việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá theo thủ tục, trình tự rút gọn

Tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn như sau:

“a) Trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; khi có yêu cầu đột xuất, cấp bách vì lý do quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ;

b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;

d) Trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành;”.

Tại khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: “2. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”.

Để thực hiện Kết luận số 155-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, với mục tiêu khẩn trương xây dựng luật dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp thứ 10 (tháng 10/2025) nhằm tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đẩy mạnh phân cấp phân quyền, triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Chính phủ đã đề xuất xây dựng 08 Luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, ngày 3/9/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 270/NQ-CP về việc đề xuất điều chỉnh, bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025 đối với 08 Luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo. Ngày 8/9/2025, Chính phủ có Tờ trình số 759/TTr-CP trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề xuất điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2025, trong đó đề xuất xây dựng các Luật (trong đó có Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giá) theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Hiện nay, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 đã bổ sung thành phần hồ sơ trình xem xét, thông qua văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, theo đó hồ sơ bao gồm: tờ trình, dự thảo, bản so sánh dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế với luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hiện hành, báo cáo thẩm định, báo cáo thẩm tra. Theo đó, việc bổ sung thành phần hồ sơ bao gồm

bản so sánh nêu trên đảm bảo dự thảo Luật được rà soát kỹ lưỡng, đồng bộ với pháp luật có liên quan, không phát sinh chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình thực hiện.

Ngoài ra, trong quá trình xây dựng dự thảo Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp chặt chẽ với các Ủy ban của Quốc hội, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị, xã hội và các tổ chức, cơ quan, cá nhân, các đối tượng chịu sự tác động của chính sách đảm bảo tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, từ đó hoàn thiện dự thảo Luật đạt sự đồng thuận, thống nhất cao và khả thi trong quá trình thực hiện.

Do vậy, Chính phủ đề xuất xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá theo trình tự, thủ tục rút gọn và vẫn đảm bảo nội dung dự án Luật được nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng và đồng bộ với các luật, nghị quyết, pháp lệnh... hiện hành, đảm bảo chất lượng và tính khả thi của các dự án Luật.

2. Về việc bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá vào Chương trình kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “2. Trường hợp cần ban hành Luật, Nghị quyết ngay tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra hoặc kỳ họp gần nhất để giải quyết ngay vấn đề cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn mà nội dung đề xuất chưa có trong Chương trình lập pháp hàng năm thì cơ quan trình áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng dự án; gửi hồ sơ dự án để Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đồng thời quyết định việc bổ sung vào dự kiến chương trình kỳ họp Quốc hội để trình Quốc hội xem xét, thông qua”.

Căn cứ Thông báo số 3323/TB-VPQH ngày 11/9/2025 của Văn phòng Quốc hội về Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2025 và bổ sung các dự án luật, nghị quyết vào dự kiến Chương trình Kỳ họp thứ 10 (tháng 10/2025) như sau: “Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn tại Văn bản số 1240/UBTVQH15-PLTP ngày 28/3/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan có liên quan không tiếp tục đề nghị bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025 mà tập trung hoàn thiện hồ sơ dự án luật, nghị quyết theo quy định để gửi các cơ quan của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét cho ý kiến, đồng thời quyết định bổ sung vào chương trình Kỳ họp thứ 10 nếu đáp ứng đủ điều kiện, trong đó, lưu ý không trình dự án sát ngày khai mạc

kỳ họp, trừ trường hợp có vấn đề cấp bách phát sinh cần giải quyết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn”.

Với những nội dung nêu trên, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá vào Chương trình Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV để trình Quốc hội xem xét, thông qua theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Trên đây là Tờ trình về dự án, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá, Chính phủ kính trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Bộ Tài chính xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá; (2) Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (3) Bản so sánh dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá với Luật Giá số 16/2023/QH15; (4) Bản so sánh, thuyết minh Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá với Luật Giá số 16/2023/QH15; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Luật; (6) Báo cáo Tổng kết việc thi hành Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023; (7) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc; (8) Bản giải trình, tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giá; (9) Tóm tắt Tờ trình Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội về dự án Luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgCP Hồ Đức Phớc (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, KTTH (2)

56

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH



(Signature)

Nguyễn Văn Thắng